

439 P. Blanchy

Rue P. Blanchy 394-396

2/11

德流芳印館

IMPRIMERIE
ĐỨC-LUU-PHUONG

太書清出版社

THAI-THO-THANH

XUAT BAN XA

INDOCHINE
No 8968

大道問答根源

DAI-DAO VAN-DAP CAN-NGUYEN

戊辰年

Rue Paul Blanchy, No 394-396-398

SAIGON TANDINH

書院並垂不朽立德立功立言

太和相興同流謂性謂道謂教



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

TỰA



Đại-đạo Tam-kỳ Phổ-độ, mới thành lập trong vòng ba thu, đã khai dàng trong mấy chục tỉnh, nhập môn kẻ hơn triệu người, thế thời cái tôn chỉ đứng cao-dài, chánh tà lẽ nào thì khán quan cũng có nhiều trang h ều biết rõ vậy.

Song le số người nhập môn từng đạo tỉnh so với số dân cư trong nước thời đầu bao nhiêu vẫn cũng còn ít, nên chỉ ngày ngày thường thấy có người đến chất vấn về việc Đại-đạo luôn luôn.

Bản đạo: vì bận về công việc tu hành phải ở độ không thể tiếp hết khách thập phương lại chất vấn được, nay xin lựa những điều cốt yếu mà các ngài thường hỏi làm thành quyển « Tam-kỳ Phổ-độ Đạo-lý Vấn-dáp » này, người nhập môn rồi xem đến, dễ hiểu thêm lẽ đạo, còn trang quý-khách chưa cầu đạo, coi qua cũng sẽ tường tận cái lớn cái nhỏ của nguồn đạo.

Nay kính tựa

Bản-Đạo

THÁI-THO-THANH

DỰ LUẬN

Người đời có ai mà qua khỏi sự chết?

Chắc rằng không?

Nếu mỗi cá nhân rồi cũng phải chết cả, thì có ai muốn biết việc sau khi chết ra thế nào không?

Chắc có.

Vậy xin đồng bào hãy đọc trọn bộ sách SAU-KHI-CHẾT (Après la mort) của Léon-Denis Tiên sanh soạn.

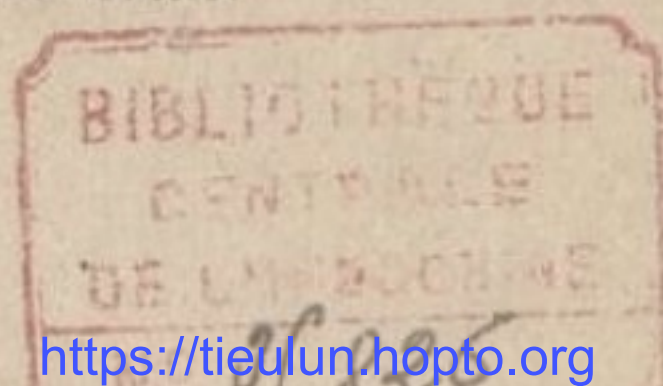
THÁI-THO-THANH xuất bản xã, phiên dịch ấn hành.

Mới ra quyển thứ nhất thì nhì lần lựa sẽ tiếp trọn bộ.

Nhơn vì ĐỨC-LƯU-PHƯƠNG án-quán khai trương

THÁI-THO-THANH xuất bản xã.

là chủ ý phiên dịch các kinh sách Thần-Tiên Linh-Học Kinh điển của Âu-Á từ khai thiên lập địa đến giờ: Vì đức Ngọc-Hoàng Thượng-Đế có phán rằng: từ đây nước Nam



ta phải lấy chữ Quốc-ngữ làm chánh tự, nên những kinh điển sách vở, thì đều phiên dịch chuyển lại bằng chữ Quốc-ngữ cả; Vậy bản xã khai trương tại sẽ lục thực in ra các bộ sách sau này bằng chữ Quốc-ngữ, rồi sau cuốn nào cần dùng nhiều thì sẽ phiên dịch chữ nho, và chữ Cao-Man dặng các nước lân bang Phổ thông hiểu được.

CHỮ TÂY DỊCH LẠI CHỮ QUỐC-NGŨ

Tác giả: ALLAN-KARDEC Tiên-sanh

Thần tiên kinh	神仙經.	(Le Livre des Esprits).
Đồng tử kinh	童子經.	(Le Livre des Mediums).
Phước âm kinh	福陰經.	(L'Evangile).
Nhơn quả kinh	因果經.	(Le Ciel et l'Enfer).
Tạo hóa kinh	造化經.	(La Genèse).

CHỮ TÂY DỊCH CHỮ QUỐC-NGŨ

Tác giả: LÉON-DENIS Tiên-anh

Sau khi chết	死之後	(Après la mort).
Đại bí mật của Tạo-hóa	大秘密	(La grande Enigme).
Đạo Gia-tô và Thần-linh-Học	耶蘇與神靈學	(Le Christianisme et le Spiritisme).
Thần-linh-học và Đồng-cốt	神靈學與童骨	(Spiritisme et Mediumnité).
Nữ Thánh Dăng-Đa	女聖仙多	(Jean d'Arc)
Phò loan Đồng-cốt	扶鸞童骨	(médium).
Dạ thần quang	夜神光	(Une Lucur dans la nuit).
Thần-linh-học và Yếu-lý thư	神靈學要理書.	(Synthèse spiritualiste doctrinale et pratique).

CHỮ TÀU CHỮ CAO-MAN DỊCH LẠI CHỮ QUỐC-NGŨ

Chư kinh điển của đức Thích-Ca Phật-Tổ truyền giáo Đông-Phương, bằg về đạo Phật-Gia.
Chư kinh điển đức Lão-tử giảng thế khai hóa tiên đạo.
Bản về Thần-tiên cõi Á-dông.
Bản xã sẽ lựa xem bộ nào có ích cho Đại-dạo Tam-kỳ
Phổ-độ thời sẽ dịch ra chữ quốc ngữ mà ân hành dặng cho mau bành trướng nền đại đạo.

TAM-KỲ PHO-ĐỘ ĐẠO-LÝ VẤN ĐÁP

Người chất vấn.— Thưa ngài tôi nghe tiếng ngài là một bậc huynh trưởng trong Đạo CAO-ĐÀI, vậy tôi muốn đến hỏi ngài một vài câu chuyện về Tôn-giáo 宗教, chẳng biết ngài có sẵn lòng Chỉ-giáo 指教 cho không?

Chánh Phó-Sư 正配師 đáp (1).— Thưa ngài, nếu ngài hỏi về chuyện đời, thì có lẽ tôi không giám trả lời được, còn ngài hỏi về việc Đạo, thì tôi rất vui lòng hầu tiếp.

Người chất vấn.— Hai chữ «chuyện đời» của ngài dùng đây, là nghĩa thế nào? Có phải ngài định nói những việc cạnh tranh sinh hoạt 競爭生活 ở trong xã hội 社會 không? Nếu ngài nói như vậy, thì lầm to, vì ở giữa cái thế kỷ 世紀 thứ hai mươi này, nếu dân-tộc nào mà không ra công ra sức đua chen với đời, thì khó lòng mà sinh tồn được, mà có lẽ một ngày kia đều phải tiêu diệt mất nơi giống đi chăng; hiện nay là lúc phàm-hội càng ngày càng mở mang, các nước đang chen vai thích cánh, xô đẩy nhau ở trên chốn Võ-dải, để tranh lấy con đường tiến bộ, mình ra công nỗ lực, học tập lẫn lộn, còn chưa chắc đã theo kịp người, thế mà ngày nay các ngài còn định đem những sự mê tín nhu nhược ra, mà gieo vào óc người ta, những sự vô-vi yểm thế, thì có khác chi lấy một cây gậy mà cản ngang vào bánh xe của người ta không?

Chánh Phó-Sư 正配師 đáp.— Thưa ngài chúng tôi cũng biết rằng sự cạnh tranh sinh hoạt đó, là cần là ích cuộc sanh tồn của xã hội thiết, xin ngài nghĩ rằng: như muốn làm một cái nhà, tất phải có thợ nấy thợ khác, nào thợ vẽ kiểu, thợ đúc nền, thợ chạm, thợ mộc, thợ hồ vân vân. Ở trong xã hội cũng vậy, phải chia công sót việc mỗi người một trách nhiệm phương châm mới được. Như ngài giữ việc giáo dục thì ngài cứ việc dạy bảo thanh niên, đào luyện nhơn tài, người giữ việc canh nông, thì cứ việc trông nom cây cây làm sao cho mạ tốt lúa nhiều, nhà văn sĩ thì cứ việc làm thơ viết sách, cố sao cho lời văn trao chuốt, ý tứ cao kỳ. Nếu

(1) Xin coi bài Thánh-ngôn lập Pháp Chánh-truyền phía sau.

nay ngài tiếp một ông lão nông, mà dở những chuyện vầu chương thì phủ ra, thì tự nhiên ông ấy phải trả lời ngay rằng: xin thưa ông có biết hội giêng nào tốt, hay cách trừ chuột thể nào tiện, ông bảo tôi thì tốt hơn, chớ nay ông nói những chuyện thơ pha với tôi thì buồn quá, tôi không thích nghe lời ấy.

Nên tôi đây cũng chẳng khác gì ông lão nông kia vậy. Vì tôi thấy nhơn tâm thế đạo 人心世道 càng ngày càng suy kém, nên đạo đức luân lý xưa, của nhĩ-nam ta, nay bị lờ mờ tôi tâm gần tiêu diệt cả, nên chúng tôi muốn lo trao đổi bồi đắp lại, hiện mấy năm nay tôi hi vọng 希望 hết mọi việc danh lợi đua chen, mà chỉ chuyên tâm chủ mục vào một việc văn hồi đạo đức. Vì tôi thiết nghĩ rằng: cái nền đạo đức luân-lý, chánh là cái hồn của xã hội vậy. Nay nếu một nước nào mà quốc hồn truy lạc, thì nước ấy sẽ ra làm sao, ngài thử đoán xem?

Người chất vấn.— Thưa ngài sự dạy dỗ đạo đức luân lý với sự truyền bá tôn giáo 傳播宗教, cổ động Vô-vi 鼓動無爲 khác nhau xa lắm.

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp. — Sao ngài cứ hay cho sự truyền bá tôn giáo 傳播宗教 đi với sự cổ động 鼓動 vô-vi, là nghĩa làm sao vậy... Ngài tưởng rằng những nhà tu hành, truyền giáo là toàn những người chán đời, quên đời cả hay sao? Nếu ngài nghĩ thế thì lầm rồi, những người ấy lại là những người yêu đời thương đời hơn hết thấy mọi người đây xin Ngài xét biết rằng những nhà sáng lập ra các tôn-giáo lớn ở hoàn-cầu, khi xưa cũng ở trần thế như người thường nhân, hết sức làm việc cho đời, sau mới thành Phật thành Thánh, tới lúc đắc đạo thoát trần, vẫn giữ một lòng độ-thể cứu-dân như thế, thì sao gọi là vô-vi được:

Sự tin ngưỡn 信仰 tôn-giáo đã không làm nhọc lòng tấn thủ, lại tâm gọi tâm hân gây tình liên lạc, khiến cho người thuần phong mỹ tục 純風美俗 luân-lý 倫理 thì sự truyền bá tôn giáo không hẳn, đã là trái với ph ng trào với thời thế, mà lại còn có ích cho nhơn tâm thế đạo. Ngài hiểu rằng: người ta ở đời, nếu biết những sự nhĩn tiền duy chỉ nhờ có cái nghĩa vật chất, còn không có sự tin ngưỡn chi cả, dọc ngang chẳng biết trên đầu có ai, thì luống sanh ra tàn ác, dễ

thấy thất vọng lắm. Ngài có biết rằng dân Ng-ại-quốc kia, vì cái chí mà nhân-nại, đồng-tâm hơn người mình không? chính vì cái lòng tin-nguồn Tôn-giáo đó.

Người chất vấn.— Ngài phải biết rằng nước nhà, nay đang lúc bần khai, lòng dân chưa có định, thế mà kẻ truyền giáo nầy, người giảng đạo khác, khiến cho nhơn tâm thành ra lơ-láo, mơ-màng, thiệt là một điều rất nguy-hiểm đó. Ngài có biết sự Tôn-giáo xung đột can hệ là thế nào không?

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp.— Can hệ lắm chớ, ấy cũng vì những lẽ đó, nên chúng tôi mới tận tâm về việc làm đạo, nhưng thôi. chuyện đó, nói dài không tiện, tôi chỉ thốt sơ lược cho ngài biết rằng: Đại-dạo Tam-kỳ Phổ-độ xuất-hiện ở nước Việt-Nam ta, tất là Thượng-Đế thương nòi-giống ta lắm đó.

Người chất vấn.— Đại-dạo Tam kỳ Phổ-độ là nghĩa gì, xin ngài làm ơn giải nghĩa cho tôi hiểu một đôi chút.

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp.— Đức Ngọc-Hoàng-Thượng-Đế giảng bên Nam-Phương ta, lần này là lần thứ ba. Lần thứ nhất thuộc về kỳ Thượng-nguồn, là khi đức Nhiên-Đăng-Cồ-Phật ra đời, lần thứ nhì thuộc về kỳ Trung-nguồn là khi đức Thích-Ca-Mâu-Ni-Phật ra đời, tùy theo thời theo thế mà lập-dạo khai-dòng, ngày nay Ngài không giảng sanh xác phàm như mấy lần trước, chỉ dùng huyền-diệu, cơ-bút mà dạy đạo thôi. Kỳ này Ngài giảng lấy Thánh danh là, Cao-Đài-Tiên-Ông 高臺仙翁 Đại-Bồ-Tát-Ma-Ha-Tát 大菩薩摩訶薩 nghĩa là Cao-Đài là Trời, Tiên-Ông là Tiên, Bồ-Tát là Phật.

Người chất vấn.— Tôi đã từng nghe nhiều lời dị-nghị kích-bán Đạo Cao-Đài thế này nọ kia. Mới nghe qua cũng có nhiều điều hữu lý vậy.

Chánh-Phối-Sư 正配師 đáp.— Tôi xin hỏi thật cách ngài đã rõ cái tôn-chỉ Đạo của chúng tôi ra sao chưa; mà đã biết rằng người ta bình phẩm có lý, Thưa ngài nên biết rằng: người mình có một cách bình phẩm một việc gì thì nói liền, chưa xét đầu đuôi gốc ngọn nó ra sao cả, hễ thấy thiên hạ nói phải thì cho rằng phải, mà gọi quây thì nói theo quây, rồi liền phán-đo n ngy liền, những lời bình phẩm như thế, thì có giá trị đâu. Như nay một người không biết vẽ, bao giờ đứng bình-phẩm bức tranh của một người danh họa, rồi khen chê bắt bẻ thì có nghĩa lý đâu, cái nét bút-tinh

thần của người ta không hiểu, chỉ thấy những màu xanh đỏ lòa lẹt mà thôi, hay là một người không biết một chữ nào, mà bình phẩm văn thi, như cứ theo câu văn xuôi êm tai thì khen giỏi; chớ không hiểu ý tứ thâm trầm là đâu cả.

Sự bình phẩm câu văn nét vẽ đã khó như thế, mà sự bình phẩm tôn-giáo lại càng khó hơn nữa, vì rằng khắp các tôn-giáo ở trên hoàn cầu này, đều có hai bộ phận cả: một là những sự thờ cúng tế lễ bề ngoài, hai là sự tin ngưỡn cốt cách phía trong, nếu nay cứ nhìn bề ngoài, làm như vậy, thì có khác gì rằng xét đoán cái phẩm cách cao-thượng con người theo nơi y phục vậy.

Người chất vấn.— Thưa ngài tôi đã vào xem các Thánh-Thất của Đại-đạo Tam-kỳ Phổ-Độ, thời tôi lấy làm nực cười quá, chi mà thờ lộn xộn quá như vậy.

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp.— Đó cứ xem bấy nhiêu, thời cũng đủ biết là xét đoán một nền tôn-giáo không phải là dễ. Xem ra một sự thờ cúng này, xét ra của đạo chúng tôi có một cái ý nghĩa rất chánh-lăng, cao-thượng, thế mà ai ai cũng chê là chung chạ. Nhân đây tôi xin cắt nghĩa đề ngài hiểu.

Phàm các tôn-giáo lớn trên thế giới, đều hay đều tốt cả, những nhà sáng-lập ra tôn-giáo, đều là những bậc cao-thượng trên đời, từ-bi bác-ái cả. Sau chỉ về các tin-dồ quá-vụ vô đường vật-chất, hình-thức mà làm sai lạc, mất lẩn; nhưn đều cao xa trong sạch đi cả, nay cái mục-dịch Đại-đạo Tam-kỳ Phổ-độ của chúng tôi, là mong hội-hợp hết thấy các tôn-giáo của thế-giới lại, mà khảo cứu đến chỗ nguyên-ủy, truy-tầm lấy những đức cao thượng tinh khiết, vì chúng tôi thiết nghĩ rằng: những nhà sáng-lập tôn-giáo, ấy là những bậc đại ân nhân của thế-giới, thiết đáng để cho đời đời sùng-bái, nước nước phượng-thờ.

Người chất vấn.— Tại sao trong Đạo Cao-dài lại thờ một con mắt như vậy là nghĩa gì?

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp.— Đức Ngọc-hoàng Thượng-Đế có giảng cơ dạy chúng tôi rằng: (Nhân thị chủ tâm, lưỡng quang chủ tế, quang thị thần, thần thị thiên, thiên giả ngã giả).
Vậy thì thiên nhân chúng tôi thờ đây, là mắt của Đức Ngọc-

Hoàng Thượng-Đế, Ngài là một đấng tối-cao, chúa-tể muôn loài, con mắt của Ngài sáng như gương, soi khắp thế giới, không một mảy mún gì ở dưới phạm trần này mà Ngài không biết đến, trên bửu-diện thờ Thiên nhân, kẻ tín-dộ ngày ngày ra vô nhìn thầy, thời tự nhiên thầy như có lời văng vẳng bên tai nói rằng : « Các con ở dưới phạm trần làm đều phải, việc quấy đừng tưởng Thầy không biết đâu, mắt Thầy hằng nhìn xem các con luôn luôn đó, nên các con phải trau-dồi đức hạnh, làm sao cho hoàn toàn mới được ».

Còn trái kiến khôn đó, là cả bầu-trời, là lò tạo-hóa, trong đó đủ các vị Tinh-tú.

Trên bửu-diện có đức Thích-Ca-Muru-Ni-Phật, chủ dạy người giữ đạo qui-y từ-bi độ-thê, đức Lão-tử khuyên người biết theo vô-vi lánh phàm tục, đức Khổng-tử rằng người phải giữ lấy Nhơn, Nghĩa, Lễ, Tri, Tín, đức Gi-Du bảo người giữ đạo bác ái cứu nhân, Đức Khương-Thượng thi cai-quảng về thần đạo, còn 7 cái Ngài thuộc về nhơn đạo thật là đủ hết cả những bức gương-trong chói lọi muôn đời, khiến cho ta nhìn đó là rèn luyện tấm lòng nên đức Thượng Đế có sắc lệnh rằng : Nhiên-Đang Cổ-Phật thị ngi, Thích ca-Muru Ni-Phật thị ngi, Thái-Thượng Nguyên-Lhi thị ngi, Gia-Tô giáo-chủ thị ngi, Kiêm-Viết-Cao-Đài Huyền Khang-Cao-Thượng-Đề giáo đạo Nam-phương.

Ngài nên biết rằng người ta ở đời, nhân đạo không rồi, cái bản phận làm người của mình chưa trọn, đã mong chỉ học tới đạo thần, Nhân Nghĩa Lễ, Tri, Tín, không có, xin đừng nhìn tới đạo thánh, lòng phàm dơ bẩn, mong chỉ gần được đạo tiên, hung-tàn, bạo-ngược, thời xin chớ tưởng sự mất áo ca-sa theo hầu Phật tổ.

Người chất vấn. — Ngài có nói rằng đức Ngọc-Hoàng Thượng-Đề là chúa-tể môn loài, phạm các công việc chi cũng là không qua khỏi tai, khỏi mắt ngài được, vậy sao ngài không sanh ra những người lành, người tốt cả, mà lại sanh ra người ác làm chi để cho nhọc công trông nom dạy dỗ về sau ?

Chánh Phối-Sư 配師正 đáp. — Ngài có nhớ trong sách Tam-tự kinh có câu: Nhơn chi sơ 人之初, tánh bản thiện 性本善, tánh tương cận, tập tương viễn 性相近習相遠,

không? Người ta lúc mới sanh ra đời, thì còn trọn cái tánh thiên-nhiên của trời phú cho, thời mọi người đều lành đều tốt cả, đến sau vì súc-tiếp với đời, bị những sự tập-quán nó cảm dỗ làm ch. sai lạc lối chánh đạo đi, nên mới thành ra tội lỗi chứa chan như vậy.

Đức Gia-Tô Cơ-Đốc (Jésus chris) cũng có nói trong kinh thánh rằng: Tâm lòng băng tuyết của kẻ sơ-sinh, ấy là chanh chổ Đức Thượng-đề ngự đó, nếu các người giữ được tâm lòng trong sạch như đứa trẻ thơ thời sẽ được làm con Đức Thượng-đề.

Người chất vấn. — Thưa ngài, theo như tri ngữ tôi, thời tôi thiết nghĩ rằng: một người đã biết đều phải, đều trái thời cứ tự mình tu-thiền tích-đức, chứ rằng: đạo tại tâm. Vậy thời hà tất phải tu hình khổ hạnh làm chi cho sanh nhiều sự phiền loạn; một nên tôn-giáo, chánh đáng, thời phải chuyên chú vào những ý tưởng cao-thượng tinh-khiết, còn bày vẽ ra chi những sự hình thức cồng kề.

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp. — Xin ngài phải biết rằng sự tập quán nó mạnh-mẽ là dường nào, người ta ở dưới phạm trần này, là chốn vương-mạng đ. bần, chứa chan những đều tội lỗi, nếu không có cái chi bó buộc mình, không có những bức gương sáng sửa bày ra trước mắt cho người ta soi-luôn, thì dễ bị cảm dỗ lắm. Đức Phật-Thích-Ca khi xưa có bảo các môn-dồ rằng: «Các người đừng nên tin thân mình lắm, phải lo sửa mình luôn luôn.»

Còn một tôn-giáo cao-thượng, vẫn biết là không cần ở sự hình-thức 形識 tế-lẽ, nhưng ngài phải biết rằng: phạm ở đời việc chi cũng phải có hình-thức mới sanh tinh-thần, cái tinh-thần cốt để chủ trương dẫn đường chỉ nẻo cho các hình-thức, mà cái hình-thức là để mướn tri thức thể giúp việc cho cái tinh thần. Đối với bậc thượng-lưu chi thuế thời mình có thể đem đều phải trái ra nói cho họ hiểu được, nhưng đối với những hạng hạ-lưu ít học, thời phải dùng những sự hình thức tế-lẽ, cho họ chủ-ý chủ-mục 主意主目 vào mới được.

Không những thế mà thôi, tôn giáo cũng phải có những cái hình thức ấy, để liên-lạc người ta lại với nhau cho dễ.

Người chất vấn. — Từ xưa đến nay ai ai cũng kêu là ông Trời, mà sao bây giờ các ngài lại gọi là đức Cao-dài là nghĩa làm sao?

Mà ngài có tin chắc rằng có Trời hay không?

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp. — Nay xin ngài dõ lịch sử của thế giới ra mà xem, suốt từ đời thượng-cổ đến giờ, từ kẻ ngu-si đại-dốt cho đến bậc bác-học thông minh, suốt trong các phái khắp thế giới, đều thấy tư tưởng của người ta qui hướng vô cái nguyên-nhân tối-cao-tối-đại, ghé góm kính đáo kia cỡi, ở vào cái đời nào cũng vậy, nước nào cũng thế, hễ người ta có điều gì không được như nguyện, thì kêu ngay đến bậc tối-cao-tối-đại, chúa-tể của muôn loài, là cái linh hồn của thế giới kia, mà người ta thường dùng những danh hiệu khác nhau mà gọi, như bên Á-Đông ta thì gọi là ông Trời, Ngọc-Hoàng-Thượng-Đế, ông Xang-Xanh, ông thượng thượng đức Cao-đài; còn bên Âu-Tây thì gọi là Providence, Grand Architecte, Etre suprême, Père céleste, Dieu. Nay ta cứ ngồi mà suy nghĩ những công việc ở trong trần gian này, những cuộc biến đổi của đời người, sự luân chuyển của các vị tinh tú, sự sanh huyệt của các giống động-vật và thực-vật, xét ngay đến sự vật-dòng trong các cơ-thể của người ta thì biết rằng tất có một chỗ duyên do chắc chắn nào, một vị chủ tể nào, trong nom những công việc ấy. Vị chủ tể ấy chính là từ đời ông By-Ta-Gô (Pythagore) cho đến ông Claude Bernard khắp các nhà đại tư-tưởng đều nói chắc rằng những sự vật trên thế giới này, không thể tự mình sanh ra được.

Nay phải xét xem có cái nguyên nhân gì, cái máy móc gì, làm chủ động cho những việc ấy, rất là phải có một bộ máy thiên-liêng, bộ máy đó, là chủ lực cho cả thế giới, cho hết các vị tinh tú ở trong bầu trời này. Nhưng mà ai trong nom máy ấy, làm cho nó vận động, chúng tôi xin trả lời ngay rằng Ông-Trời, hoặc Ngọc-hoàng-Thượng-đế.

Về vấn đề này giáo-sư Bulliot viết ở trong *Revue du Bien* có một đoạn rằng :

« Ngày xưa ông A-Lý-Si-Tô (Aristote) có nói suốt những sanh vật ở trong thế giới này, chia ra làm ba hạng, một hạng thì nhận cái động lực mà không trả ra, một hạng thì nhận cái động lực, rồi truyền cho bậc khác, còn một hạng là cái nguồn gốc sanh ra sự hình động cho những hạng khác, mà không nhận của ai cả.

Nay ta cần phải tìm xem rằng : ngoại những sanh vật đó

ra, có cái nguồn gốc của cái động lực ở đâu. Xét cùng kỳ lý ra, thời tất phải có một bộ máy thiêng-liêng, một cái động lực phi-thường, mà để loài người không thể chiêm nguồn ra được, chẳng có một khoa học nào của thế gian cắt nghĩa cho mình bạch ra được.

Về vấn đề này ông Newton, ông Kant, ông Laplace, ông Wolf, ông Puiseux mỗi ông bác học giảng nghĩa một cách, nhưng chung qui ông nào cũng tin rằng có một đấng chủ tể muôn loài cả.

Ngài thử nghĩ xem ngay cái cơ thể của ta, như trái tim nhảy lá phổi thở, những mạch máu chạy trong thân thể người ta, không có trời sanh trời dưỡng, thời sao có như vậy. Đó những sự vật nhãn tiền, bác ta phải tin như vậy.

Người chất vấn.— Thưa ngài tôi thấy tôn-giáo nào, cũng nói những chuyện Thiên-dàng với Địa-ngục, họ nói rằng; ai ăn ở hiền lành, thời sẽ được lên thiên đường hưởng sự sung sướng đời đời, còn ai ăn ở độc ác, thời sẽ phải xuống địa-ngục chịu nỗi khổ hình mãi mãi. Ở các đền chùa thường thường tôi thấy treo những hình thập diện để dọa nạt người ta, nào là vạc dầu nóng nấu, xẻo lưỡi, cắt tai, móc mắt, lôi ruột; thiệt là làm sự dữ đoan tức cười, mà này trong mây thánh thất của Đại-Dạo Cao-Đài, tôi cũng thấy treo những hình ấy nữa, thế là nghĩa làm sao? Ngài có tin những sự ấy không? Xin ngài làm ơn cho tôi biết rõ.

Chánh Phở-Sư 正師 配 đáp.— Ngày xưa có người hỏi đấng Thánh-Không rằng: (Người ta sau khi đã từ già cõi trần mà đi, thời cái linh hồn còn sống hay chết). Người trả lời rằng: (Nên nay ta nói rằng sau khi người ta chết, cái linh-hồn còn sống mãi mãi, thời e rằng có nhiều kẻ hiểu lầm sẽ liệu mình mà chết theo cha mẹ, nếu nay ta nói rằng sau khi chết thời cái linh hồn cũng là chết, thời lại e rằng có nhiều kẻ bất nhân nó quăng thầy cha mẹ ra ngoài đường, mà không chôn cất chi nữa; vì vậy cho nên nay ta khuyên các người hãy nên biết những việc ngay trước mắt đây, đừng hỏi chuyện về sau làm chi vội, vì ta đây chưa cắt đứt mà các người cũng còn sống, thời hãy lo cho đầy đủ bổn phận làm người ở đời).

Còn về chuyện Thiên-Đường và Địa-Ngục mà ngài hỏi tôi đó, thời tôi cũng muốn mượn lời của đức thánh Không mà đáp lại với ngài.

Song le như ý tôi nghĩ, thời nay ở trần gian này, cũng có Thiên-Đường, Địa-Ngục chớ phải đâu xa. Nay thí dụ như một người làm đều lành đều phải, thời trong lòng được an tịnh, cái lương-tâm dặng thành thời vui thú, một nhân kẻ lữ làm đều ác đều trái, thời trong lòng phải ăn năn hối hận bức rứt khó chịu, mất ăn mất ngủ, rất là khổ sở, đó chính là hai nẻo Thiên-Đường Địa-Ngục thưởng phạt người ta rất nghiêm vậy.

Còn Thiên-Đường Địa-Ngục sau khi chết, thời tôi có thể nói để ngài biết rằng: những bậc trung-thần nghĩa-sĩ, đạo-đức từ-bị, tới khi chết được thành thần thành thánh, thành Tiên thành Phật đó là những việc có chứng có hân hoi, còn những kẻ bất-trung bất-hiếu bất-nghĩa tàn ác bạo ngược, thời tất sao cũng phải chịu tội lỗi chớ chẳng sai, vì đã có sự thưởng, tất phải có sự phạt.

Như các thập-diện treo ở các chùa, mục đích cốt để cho những đàn bà con nít hạ-lưu vô-học nhìn vào đó mà sợ không dám làm những điều xằng dỗi bậy, trái với đạo-đức cương-thường, có lắm kẻ không phải là vì lòng đạo-đức mà lánh làm lành, nhưng sợ đến khi chết lúc quỷ sứ đưa ra quỉ trước mặt Diêm-Vương, rồi sẽ phải chịu các thứ hình phạt thảm khốc 刑罰慘酷, như vì cắt lưỡi xẻo tai, chặt chôn mổ ruột, mà phải làm đều lành. Như thế thời những tranh ấy treo chỉ có ích thôi chớ không có hại chi cả.

Người chất vấn. — Thưa ngài, tôi thấy trong các tôn-giáo, những người nhập đạo tu hành, trước hết phải ở từ bậc nhỏ rồi mới lên tới bậc lớn, như những người xuất gia vào chùa tu theo đạo phật, thời trước hết phải làm tiểu, rồi mới lên tới sư chú, sư bác, sư ông, sư cụ, ngài xem ở đạo Da-Tô cũng thế, mới vào còn làm học trò, sau mới lên tới nhà thầy, tới bậc ông cha, ông cố, mà sao ở trong đạo Cao-đài lại không thế, cứ chọn những người có thể-lực có tiền mà thôi, nhiều người chưa làm giáo-hữu giáo-sư mà đã được thăng ngay lên tới bậc phối-sư, đầu sự

là nghĩa làm sao vậy, ở ngoài tôi thấy có nhiều người cho vậy là một việc không được công bằng lắm.

Chánh Phối-Sư 正配師 *đáp.* — Thưa ngài, nền đạo của chúng tôi mới thành lập chừng hai ba năm dư nay, trong buổi đầu cần phải có nhiều người đi phổ độ cho thiên hạ. Lúc đó mà chờ mở được trường dạy học, rồi tuần tự mà lần lên thời lâu quá, nên đức Ngọc-Hoàng-Thượng-Đế có lựa chọn những người có tiền-cần, phước đức, và sẵn lòng xuất-lai xuất-lực ra mà làm việc đạo-đức, phổ độ chúng sanh, thì Ngài phong chức cho để đi Phổ Hóa cho dễ, đó là các bậc Thiên-phong, chắc ngài cũng biết câu phương ngôn người ta thường nói rằng: « Bụt vàng nhà rách khó thiên ». Nay như một người tin-dồ thường đi diễn thuyết phổ độ chúng sanh, thì dầu cho cái tài hùng biện đến đâu thì cũng chẳng ai tin tưởng còn như một ông mà có cái địa vị ở trong xã hội, nay lại dự vào hàng thiên-phong, thì lời nói sẽ có giá trị hơn, đức Chí-tôn cũng phải tùy theo tình thế dưới trần gian mà lựa người làm việc.

Song lẽ nay là buổi đầu cần người làm đạo, nên có những hàng Thiên-phong chức sắc như vậy, rồi mai sau đây chúng tôi cũng phải có trường dạy học luyện đạo như ở các Tôn-giáo khác vậy. Và những hàng Thiên-phong đây, không phải là nhận chức rồi ngồi hưởng đời dẫu, người biến nhác không chịu nhứt tâm tu hành phổ độ chúng sanh, thì một mai sẽ phải chịu bể tội lỗi.

Người chất vấn. — Thưa ngài, tôi hỏi câu vấn đề này, thì bất nhã quá, song xin ngài cũng xá lỗi đi cho, vì tôi ít lâu nay đang muốn tìm một cái Tôn-giáo chánh đáng đáng mà nhập theo, nhân được lại nghe đại danh của đạo Cao-dài, nên tôi muốn đến hầu chuyện ngài để hỏi rõ căn nguyên đáng có nhập môn theo đạo, và phổ độ cho người ta nữa. Vậy nay tôi xin hỏi, ngài làm ơn chỉ bảo cho tôi biết rằng cách tổ chức xếp đặt ở trong đạo ra sao? Tôi nghe người ta nói là những Hiệp-Thiên-Đài, Cửu-Trùng-Đài và Bắc-quái-Đài là nghi thức chi mà đặt nhiều tên vậy?

Chánh-Phối-Sư 正配師 *đáp.* — Ngài hỏi những chuyện chánh đáng như vậy, tôi rất vui lòng trả lời lắm chớ, Vì Đại-Đạo Cao-Đài là một nền Tôn-giáo cả thể, nên đức chí-tôn sắc linh tổ chức một cách rất là phân minh cẩn thận, xin

ngài thử nghĩ ngày nay muốn gây cuộc hòa bình cho cả thế giới phải làm thế nào, tất phải có một nền tôn-giáo độc nhất. Nay mai nếu đạo Cao-Đài của chúng tôi mà bành trướng được ra khắp thế-giới, thì có lẽ cái công dựng nên cuộc đại hòa bình, không phải ở hội đồng vạn-quốc mà chánh là ở Đại-Đạo-Tam-kỳ-phổ-độ vậy. Còn công việc tổ chức sắp đặt, thời tôi xin nói sơ lược để ngài hiểu đại khái. Thời, chớ nói hết thì phải nhiều ngày giờ lắm mới được. Hiệp Thiên-đài quyền Hộ-Pháp, cai trị Thập nhị Thời-quân, hay về cơ búp Pháp Diệu có thể gọi là một (comité législatif) còn Cửu-Trùng-đài quyền Giáo-tông-Hiệp-cái thập nhị viện Quân-lý (comité exécutif) còn Bắc-quái-Đài là nơi Chiêm-bái, trong Bửu-diện có trái càn-khôn Thiên-nhân, Tinh-tử và đức Thích-ca Phật tổ đức Lão-tử đức Khổng-Thánh đức Lý-giáo-Tông đức Gia-tô giáo chủ, đức Khương-thái công, với bảy cái ngài các vị thiên phông ngồi, nên gọi là Tam-giáo qui nhứt, cai quản ngũ-chi Đại-đạo, Phật, Tiên, Thánh, Thần, Nhân.

Người chất vấn. — Thưa ngài như một nền đạo đã có cái tư tưởng cao thượng, lại sắp đặt công việc có thứ tự phân minh như vậy, thời tôi lấy làm kinh phục lắm, nay tôi lại xin phép ngài hỏi rằng cơ bút có thật hay không, cứ như ý tôi, thời mấy việc đó tôi cho là huyền hoặc cả, mà những câu chuyện các kẻ khờ dại chê Đại-Đạo là nói về linh hồn người ta tôi không thể tin được.

Chánh Phổ-Sư 正配師 đáp. — Ngài đã xem những sách về thần linh học (spiritisme) bao giờ chưa. Nếu ngài đã xem những sách ấy rồi, thời hiểu ngay rằng cơ bút có thật, và linh hồn người ta thiệt là không chết. Ngày xưa ở bên nước Pháp cũng đã cầu cơ chất bút rồi, người ta dùng một cái đồ (củ corbeille) một đầu thời cầm một cây bút, người phò loan để tay vào miệng giỏ đầu này, rồi cây bút tự nhiên cử động mà viết ra thành chữ, ngày nay khoa thần linh học mở mang, người ta đã khảo cứu, và khám phá biết được nhiều sự bí mật của tạo-hóa, tôn-giáo của chúng tôi sở dĩ thích hợp với thời thế này, là vì có phù ý với khoa thần-linh-học của nước Pháp, chúng tôi có thờ cả mấy nhà bác sĩ học trước trừ danh trong khoa thần

linh học như đức Allan-Kardec Camille Flammarion và Léon-Denis tiên sanh vân vân...

Người chất vấn. — Nền Tôn-giáo của các ngài đã có những tư tưởng Cao-thượng và có cái vẽ khoa học, triết-học như vậy, mà sao các ngài lại còn bày vẽ những sự hình thức, bó buộc người ta phải trường trai khổ hạnh làm chi, xin ngài nên nhớ câu phương ngôn rằng: « ăn mặng nói ngay còn hơn ăn chay mà nói vậy » Nay cốt tu hành-chính đạo thời thôi, chớ cần chi mà ép mình khổ sở như vậy.

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp. — Không, trong đạo chúng tôi ép người ta phải trường trai khổ hạnh bao giờ đâu. Song chúng tôi thiết nghĩ mình ra làm đạo, vẫn hay rằng sẵn lòng sốt sắng, nhưng cũng phải có những sự bó buộc bề ngoài để gìn giữ mình trong con đường chánh, người ta ở đời không ai có thể tự tin được, chỉ như đức thánh còn phải Chung nhật tam tỉnh ngộ thân 終日三省吾身 huấn hồ là người thường như ta. Chúng tôi sợ dĩ trường trai khổ hạnh là vì có nhiều cớ.

(1) Nghĩ mình là người tu hành phải có lòng từ-bi bác-ái, những giống động vật nhỏ cũng biết đau đớn thăm sâu như mình thế, mà khi không đem giết nó đi mà ăn thịt, thời ngài nghĩ sao gọi rằng nhân,

Vậy còn khi ngồi trước mâm cơm chay, thời lại thấy hình như bức gương từ-bi bác-ái của đức Phật-tổ bày ra trước mắt mình vậy.

(2) Người trường trai khổ hạnh, thời mỗi bữa ăn cơm tất nghĩ thầm rằng mình ăn uống chay tịnh thế này, thời tấm lòng phải giữ sao cho thiết tình khiết, đừng để bợn nhơ chút buội trần ai mới được.

(3) Sự trường trai khổ hạnh nó bó buộc mình phải xa những nơi ca trường, tửu quán, lánh những chỗ yến tiệc huyền ảo, đứng chỉ khi cho gần những thanh cao tịch-mịch mà thôi. Đó là nói về phương-viện tu-hành, thời dĩ trường-trai khổ-hạnh. Chánh là bức gương tỏ treo trước mặt, cái bài nghiêm giới đeo bên mình, như là cái giây cương da để giữ con ngựa thiên-lý vậy. Còn xét về phương-viện-vệ-sanh, thời ăn chay rất là hữu ích tinh khiết, tránh được nhiều bệnh tật như là đau răng, đau bao-tử, và các chứng khác vân vân.....

Huôn chi trong Thích-Kinh Thật-già có giảng rằng:

Đàm một dao phải thường lại một dao, sát một vật phải đền lại một mạng nên những loài tầu-thú phi-cầm, bò-bay, máy-cura cũng đều lãnh thọ chơn linh của đức Thượng-Đế mà sanh hóa, mỗi vật đều có tánh linh, duy có việc khôn sáng thua loài người mà thôi, chớ nó cũng háo sanh ô tử như chúng ta vậy, khi đâm ra mà hành sát, thì cũng biết kêu la in ỏi, cũng biết dớn dác hãi kinh, như kẻ bị tội tình nặng, lúc dẫn lên pháp trường vậy. Còn sao gọi ăn chay là thanh khiết, vì bởi rau cải khoai đậu tinh vật thọ hợp tinh khí của trời đất, hứng sương hưởng nắng mà sinh trưởng, thì trọn vẹn tinh khiết ấy là lẽ tự nhiên, khi chúng ta ăn hưởng vào, cũng noi theo đây mà nhẹ nhàng, thân thể linh hồn được trong sạch, và khỏi mang tội sát sanh, ấy có phải lưỡng toàn kỳ mỹ không?

Còn những kẻ ăn mặng hưởng mùi thịt cá là những động vật, bởi có giao cấu, kết thai đặng, khi huyết đung ngày tháng mới sanh đẻ ra, chừng được lớn trọng thì mới bị búa riều kho nướng, ấy có phải là vật nê trước bởi khi huyết chung đong mà sanh ra không?

Nếu chúng ta ăn vào chỉ cho khỏi nê-tỳ trệ-vị, sanh nhiều thứ đàm độc, mà linh hồn chẳng đặng tinh khiết, huốn chỉ đức thánh nhơn đặt ra chữ nhục 肉 là thịt, thì trong chữ nội 內 có chữ nhơn 人 là người, nghĩa là nhơn thực nhơn nhục, 人食人肉, ấy vậy nên ăn mặng thì nhiều việc bất tiện cho kẻ tu hành là vậy đó.

Người chất vấn. — Thưa ngài luận như vậy, thì trời sanh súc vật ra để làm chi? Chẳng phải để nuôi người hay sao?

Tục ngữ rằng: Vật dưỡng nhơn, 物養人 vậy thì phải sai lầm lắm đó, như toàn trong thiên hạ ăn trường trai hết, thì súc vật chỗ đâu mà nuôi cho đủ, còn người mà không có mùi cá thịt bổ dưỡng vào mình, thì phải bạt nhược yếu vong, có lấy chi mà làm sức mạnh;

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp. — Theo câu ngài hỏi đó thể tục thì cho rằng phải, nhưng mà luận lý chỉ chơn, 論理至真 thì có chỗ sai, vì Tạo-Hóa sanh lục súc đều có phận sự, như chó sữa dê, gà gáy khuya, trâu bò cày bừa, ngựa lừa chở chiền, còn giống nào vô dụng, thì mình đừng nuôi, tức thì không sanh hóa, như bên Ấn-Độ không ăn thịt heo, thì nội nước không có loài heo sanh sẵn làm chi, còn ngài hỏi nếu ăn trường trai thì phải ra bạt nhược, vì

không có bổ dưỡng, vậy xin ngài ngảnh xem từ xưa đến nay, những bậc chơn tu đại thừa trường trai khó hạnh, từ nhỏ đến lớn, thì tuổi sống cũng quá trăm năm, mà thân vô tật-bệnh khổ-tai, còn những trang hưởng mùi sơn trản hải vị, cá thịt ê hề, rượu trà ngổa-nguê, thì thường sanh nhiều tật-bệnh, cũng vì đó mà thọ kỷ yếu vong, 壽紀夭亡 vì như loài trâu ngựa ăn tinh cỏ rất, có chi mà bổ dưỡng sức mạnh kéo nổi muôn-cân, chạy thâu ngàn dặm, còn như loài Vương-Hầu thì sống vô hạng, là cũng trường trai. Bởi tạo hóa đã sanh ngũ cốc, nuôi loài người thì đã có vật chất bổ dưỡng ở trong, nên con người ta sức mạnh nhờ tinh khí, thời mới hóa ra thân, thì chữ tinh 精 có chữ mễ 米 là gạo ở một bên, còn chữ khí 氣 thì có chữ mễ 米 ở trong, nên hằng phải ăn chay mà thác yếu, ăn mặng mà sống lâu dài; vậy ngài nghĩ hai lẽ tôi phân-giải ấy, coi bên nào lợi hại thì làm theo hướng chỉ đức Ngọc-Hoàng-Thượng-Đế có giảng cơ dạy như vậy:

TRAI-GIAI

«Vi tại sao chư Môn đệ phải giữ trai-giải?

«Chẳng phải Thầy còn buộc theo Cựu-luật; song luật ấy rất nên quý báu nếu không giữ chẳng hề thành Tiên Phật đặng.

«Thầy cắt nghĩa:

Mỗi kẻ phàm dưới thế này đều có hai xác thân:

«Một phàm gọi là Corporel.

«Còn một thiêng-liêng gọi Spirituel, mà cái thiêng-liêng đó do nơi cái phàm mà ra, nên gọi là bán-hữu-hình, có thể thấy đặng, mà cũng có thể thấy không đặng.

«Cái xác vô hình huyền-diệu thiêng-liêng ấy do nơi Tinh Khí Thần mà luyện thành. Nó nhẹ-nhòn hơn không khí.

«Khi nơi xác phàm xuất ra, thì lấy hình ảnh của xác phàm như khuôn in rập. Còn khi đắc đạo mà có Tinh Khí không có Thần thì không thể nhập mà hằng sống đặng.

«Còn có Tồn, không có Tinh Khí thì khó hườn đặng nhị-xác-thân.

« Có Khí mà không Tinh cũng không phương hiện hình ra dặng.

« Vậy ba món báu ấy phải hiệp mới dặng. Nó vẫn là hình chất, tức hiệp với Không-Khí Tiên Thiên, mà trong khí Tiên Thiên thì hằng có điện-quang.

« Cái chơn-thần buộc phải tinh-lấn, trong sạch mới nhẹ hơn Không-Khí ra khỏi ngoại Càn-Khôn dặng: Nó phải có bốn nguyên Chí-Thánh, Chí-Tiên, Chí-Phật, mới xuất Thánh Tiên Phật dặng.

« Phải có một thân phẩm tinh-khiết mới xuất chơn-thần tinh-khiết.

« Nếu như các con còn ăn mặng, luyện Đạo ruồi có ẩn chứng thì làm sao mà giải tán cho dặng. Như ruồi bị hờn, thì đến khi đắc Đạo, cái trước khí ấy vẫn còn, mà trước khí thì lại là vật chất tiếp điện (bon conducteur d'électricité) thì chưa ra khỏi lằng Không-Khí đã bị sét đánh tiêu diệt, còn như biết khôn, thì ăn núp lại thế mà làm một bậc Nhơn-Tiên thì kiếp đạo trần cũng còn chưa mặng.

« Vì vậy Ta đây buộc các con phải trưởng trai mới dặng luyện Đạo.

« Chư Môn-đệ tuân mạng. »

Người chất vấn. — Thưa ngài bữa nay tôi được cái hân-hạnh tiếp chuyện ngài, được biết những tư-tưởng và tôn-giáo của ngài, và những điều yếu lý 要理 trong Đại-Đạo-Tam-kỳ Phồ-độ, tôi lấy làm cảm phục lắm, ngày nay thế giới phong trào, càng ngày càng tấn bộ thêm lên, phạm công việc gì không có chứng cứ hăng hoi, thời quyết rằng người ta không chịu phục. Các tôn-giáo lúc mới thành lập, đều cao thượng tinh khiết cả, sau vì người ta cố làm cho phù hợp với thời thế, nên mới sai lạc mất lối chánh đạo đi, mà sanh ra những sự mê tin vật chất, như ngày nay Đại-đạo Tam-kỳ-Phồ-độ mà biết hội hiệp hết thấy các tôn-giáo lại dặng truy tầm đến nguyên-ủy, để lựa chọn lấy những điều cao thượng thanh khiết, thì thật là rất hợp với phong trào thời thế lắm đó, tôi thiết nghĩ ai là người yêu sự chánh lý, cũng phải hoan-nghinh đạo này cả. Còn về phần riêng tôi đây, tuy tôi chưa nhập môn tung đạo, nhưng tôi cũng xin vì lòng kính ái chánh lý, mà cố động cho Đại-đạo Tam-kỳ-Phồ-độ.

Chánh Phối-Sư 正配師 đáp. — Tôi xin cảm ơn ngài, và có mấy lời khen ngợi về cái tâm lòng chơn chánh của ngài nữa còn chơn-lý vẫn là sự hay, quang-minh vốn là vật tốt, nhưng tiết thay người kinh chơn lý, yếu quang-minh thời ít, mà kẻ ghét bỏ, người sợ sệt thời nhiều, vì sao vậy? bởi rằng quang-minh hay phá tan hắt-âm, và chơn-lý hay đánh đổ tà-tư, không những thế mà thôi, tôi lại mừng thầm cho ngài, nay đã có một mối tin-ngưỡng trong lòng, tôi xin ngài nhớ đức Allan-Kardec tiên sanh có phán rằng, « Kẻ nào hay hoài nghi không có lòng tin-ngưỡng, thật là khổ sở bức nhứt cho đời người ấy vậy. »

Xin ngài biết rằng chúng ta sa đọa xuống cõi phàm trần này thiệt là bị đẩy vào nơi thành-sâu lũy-thăm vậy, ngài thử xem người đời có ai là được hoàn toàn phước hạnh trọn đầy, bậc cao trọng thời phải khuất lụy lo lắng, bậc hèn hạ thời phải thừa phụng khinh nhục, người giàu có thời phải lo ôm tiền giữ cửa, kẻ nghèo hèn thời phải lo kiếm từng bữa, nếu nay mình không biết tìm lối chánh-đạo mà đi tu nhưn tích đức, để mà lánh kiếp luân hồi thời còn đợi đến bao giờ nữa?

Đạo-đạo THÁI-THO-THANH

Kính bút.

Bởi nên trong đêm mười sáu tháng mười năm Đinh dần đầu giờ Tý, Đức-Ngọc-Hoàng Thượng-Đế viết Cao-Đài giáo đạo nam phương giảng tiên cơ xuống lập pháp chơn truyền:

Chức Giáo-tông nghĩa là Anh cả các con có quyền thay mặt cho Thầy mà điều giắt các con trong đường đạo đức và đường đời nó có quyền về phần xét, chứ không quyền về phần hôn nó đặng phép thông công cùng Tam-thập lục thiên và thất thập nhị địa giải. Đặng cầu rồi cho các con, chư môn đệ tuân mạng nghe à:

Chương pháp của ba phối là: Đạo-Nho-Thích, Pháp luật tam giáo tuy phân biệt nhau song trước mặt Thầy vẫn coi như một vậy thì một thành ba mà ba cũng một chung nó có quyền xem xét luật lệ trước buổi thi hành hoặc là nơi giáo tông truyền xuống, hay là nơi Đầu sư đứng lên, như hai đường chẳng thuận thì chung nó phải đứng lại cho Hộ-1 hạp đến Hiệp-

Thiên-Đài mà cầu Thầy giảng xuống sửa lại hay là tùy ý mà lập luật lại :

Vậy chúng nó có quyền xem xét kinh điển trước lúc phổ-thông, như thoãn có kinh luật chỉ làm hại cho phong hóa thì chúng nó trừ bỏ chẳng cho xuất bản, buộc cả tính đồ vừa sức mà hành sự trước mặt luật đời. Thầy khuyên các con rắng xúm nhau vừa giúp chúng nó, mỗi Chưông-pháp có, ấn-phong, ba ấn phải có đủ trên mỗi luật mới đăng thi hành. Chư môn đệ tuân mạng. Đầu-sur có quyền cai trị phần đạo và phần đời của chư môn đệ, nó đăng quyền lập luật. Song phải đứng cho Giáo-tông phê chứng. Luật lệ ấy phải xem xét một cách nghiêm nhắc, coi phải có ích cho nhơn sanh chẳng, nếu Giáo-tông buộc phải giao cho Chưông-pháp xét nét trước khi phê chuẩn. chúng nó phải tuân mạng lệnh Giáo-tông làm y như luật lệ Giáo-tông truyền dạy; như thoãn luật lệ nào nghịch với sự sanh hoặc, của nhơn sanh, thì chúng nó đăng phép nài xin huỷ bỏ.

Thầy khuyên các con phải thương yêu và giúp đỡ nó. Thầy lại dặn các con như có chi cần yếu thì khá nài xin nơi nó.

Ba chi tuy khác, chớ quyền luật như nhau, như luật lệ nào Giáo-tông đã truyền dạy mà cả ba đều ký tên không tuân mạng thì luật lệ ấy phải trả lại cho Giáo-tông truyền lệnh cho Chưông-pháp xét nét lại nữa. Chúng nó có ba cái ấn riêng nhau, mỗi tờ giấy chỉ chi, phải có ấn mới thi hành nghe à, chư môn đệ tuân mạng. Phối-sur mỗi phái là 12 người, cộng ba mươi sáu; trong 36 vị ấy có ba vị chánh Phối-sur; ba vị ấy đăng thế quyền cho Đầu-sur mà hành sự. Song chẳng quyền cầu phá luật lệ nghe à, chư môn đệ tuân mạng. Giáo-sur có 72 người trong mỗi phái có 24 người.

Giáo-sur là người đi dạy dỗ chư môn đệ trong đường Đạo với đường Đời, buộc chúng nó lo lắng cho các con như anh ruột lo cho em; chúng nó phải chăm nom về sự tan hôn của mỗi đũa như tại Châu-thành lớn thì mỗi đũa đăng quyền cai quản cùng tể Thầy như thế Đầu-sur và Phối-sur; chúng nó đăng quyền đứng sở cầu nài về lệ luật làm hại nhơn sanh hay là cầu xin chế giảm luật lệ ấy, chúng nó phải thân cận với mỗi môn đệ như anh em một nhà cần lo giúp đỡ nghe à. chư môn đệ tuân mạng.

Giáo-sư là người đề phổ-thông cho đạo của Thầy, chúng nó đăng quyền xin chế giảm luật lệ đạo. Giáo-hữu ba ngàn chia ra đều mỗi phái là một ngàn chẳng nên tăng thêm hay là giảm bớt, chúng nó đăng phép hành lễ, khi làm chủ các chùa nơi mấy tỉnh nhỏ, đều chỉ chúng nó xin thì buộc Giáo-tông phải cần mẫn xét nét hơn hết như đều gì mờ hồ thì chúng nó là kẻ sai đi kiểm duyệt; chúng nó phải đủ hạnh đức tư cách mới đăng vì chúng nó là người thân cận với nhơn sanh hơn hết, nghe à.

Lễ-sanh là người có hạnh lựa chọn trong chư môn đệ để hành lễ, chúng nó đăng quyền đi khai đàn cho mỗi tỉnh đồ Thầy dặn các con hiểu rõ rằng Lễ-sanh là người Thầy yêu mến, chẳng nên hiếp đáp chúng nó, như vào hàng Lễ-sanh, mới mong bước qua hàng chức sắc kỳ dư Thầy phong thưởng riêng mới đi khỏi ngã ấy mà thôi nghe à, chư môn đệ tuân mạng.

Đầu-sư muốn lên Chưởng-cháp thì nhờ công cử,

Phối-sư muốn lên thì nhờ ba mươi sáu vị kia công cử.

Giáo-sư muốn lên Phối-sư thì nhờ 72 vị xúm nhau công cử,

Giáo-hữu muốn lên Giáo-sư thì nhờ 3.000 vị kia xúm nhau công cử.

Lễ-sanh muốn lên Giáo-hữu thì nhờ cả Lễ-sanh xúm nhau công cử, môn đệ muốn lên Lễ-sanh thì nhờ cả môn đệ xúm nhau công cử. Kỳ dư Thầy giảng cơ phong cho người nào thì mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Còn Giáo-tông thì hai phẩm. Chưởng-pháp và Đầu-sư tranh đăng song phải chịu cho toàn môn đệ công cử mới đăng. Kỳ dư Thầy giảng cơ ban thưởng mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Chư môn đệ tuân mạng,

Thầy ban ơn cho các con,

Hiển Pháp này của Ngọc-hư cung ban xuống đó.

LUÔN DIỆP

Tôi đề luôn mấy bài Thánh-ngôn của đức Chi-tôn, và chư vị Đại-Tiên giảng cơ dạy đạo riêng phần tôi, cho các ngài nhàn lãm.

THÁNH-NGÔN

Ngày rằm tháng năm bình dân niên
Đức Cao-Đài Ngọc-hoàng-Thượng-đế giáng cơ sắc dụ
Cho M. NGUYỄN-NGỌC-THƠ,

Bài thứ nhất:

ĐẮC VAY DÀY TRẢ ĐÓ CON ƠI.
BIẾT SỜ BIẾT CẶNG MỚI BIẾT ĐỜI,
SUNG SƯỚNG ẤY VÌ TIỀN KIẾP ĐỊNH.
MUỐN DÀY NHƠN QUẢ RÁNG THÔI THÔI ?

Bài thứ nhì :

	MẠC VỌNG CÔNG DANH PHÚ QUÍ TOÀN,	
莫	望 功 名 富 貴	全
	CÔNG DANH NĂNG TUYỆT TỰ GIANG SANG.	
功	名 能 絕 自 江	山
	PHÙ BA NHÚT KIẾP THIÊN NIÊN ĐỌA,	
浮	波 一 劫 千 年	墮
	BẠO KHÍ TÙNG CẶNG Ý VỊ TOÀN.	
暴	氣 從 根 意 未	全
	THÈ SỰ NHƯ MÈ TAM TÁI TẬN,	
世	事 如 迷 三 再	盡
	TÂM TRUNG NHƯ NHỰT ĐỊNH THIÊN QUANG.	
心	中 如 日 定 天	光
	KHINH THỜI NHƯ ĐẮT THỜI VỊ ĐẮT,	
輕	時 如 得 時 未	得
	HƯỞNG TẬN TINH KHÔI BẤT THỨC NHÀN.	
享	盡 星 魁 不 誠	閒

Năm Bình-dần ngày mừng bốn tháng sáu,
Đức Cao-Đài Ngọc-hoàng Thượng-đế giáng cơ,
TRUNG, BÌNH, THÀN.
THƠ, con với vợ con qui ngay giữa năm tay nhau.

THIÊN ÂN THỦ NHỰT TỬ THÀNH HÔN,
天 恩 此 日 賜 成 婚

MÀNG THÈ BÁT LY THÈ GIỮ HỒN,
世 不 離 體 與 魂
ĐẠO ĐỨC NHÚT TÂM TU ĐẠO CÁO.
道 中 一 心 須 到 告
CHỦ TRUNG THỊ NGÃ CHỈ THIÊN-TÒN,
主 中 是 我 至 天 尊
HAI CON HIỂU Ạ :

Bài thứ tư :

NHIÊN-ĐĂNG HỮU ĐỘ BÁ NIÊN KHƯƠNG,
燃 燈 有 度 百 年 康
PHỦ QUÍ VINH HOA ĐOẠT NHÚT ĐƯỜNG.
富 貴 榮 花 奪 一 堂
HỮU THÈ KHUYỀN QUÂN TRI THẮNG THÈ,
有 勸 勸 君 知 勝 勳
MỘNG HỒ TIỂU KHUẨC ĐẠO MÔN TRƯỜNG.
夢 蝴蝶 小 掘 道 門 長
THẮNG THÀNH THỜI THẤT PHẢI KIÊN CHÍ MỚI ĐẶNG,
勝 成 退 失 沛 堅 志 買 印
KIÊM HIỂU BÀI THI THẦY DẠY CON TRONG ĐÓ.

Ngày 25 tháng 6 Năm Bình-dần.

Huyền-Khung-Cao-Thượng-Đế viết Cao-Đài bồ tát ma ha tát
HI, Hai con TRUNG và THƠ.

Con Thơ, sau này Thầy sẽ trọng dụng con, là ngọn đèn thứ
nhì của Thầy để đốt cho Thiên-hạ chúng sanh thấy đường mà
đi.

Ngày giờ gần hết con phải ráng trai giải cho khá đặn mà
luyện Đạo cho dễ.

Con ráng nghe Thành-Ngôn dạy cách trai giải, và con cũng
ráng theo Trung mà truyền mỗi Đạo từ đây Thầy đang gặp
hai ngọn đèn sáng láng vô cùng, Thơ con tụng kinh Ngọc-
Hoàng thường ngày động đèn tòa sen Thầy ả con.

Con lâu tụng đặng cho nhớ và hiểu nghĩa, chớ chằng phải
tụng kinh mà thành Tiên Phật đặng đó. Con phải luyện đạo
mới thành chớ. Con sẽ lựa chọn sư mà hỏi thì con sẽ thấy.
Thơ con hỏi Đạo luyện cho tròng tới bậc nhì rồi thì con sẽ
giáo Đạo tha phương.

Ngày giờ ít lắm nghe hôn hai con. Vậy thì luyện trước thầy đặc ứng chứng tới bực nầy, rồi thì phát ra đi thông thả chẳng ai vấn Đạo cho nõi. Hai con đi đầu thì Thầy theo đó, có chi hông sợ đồ con ?

Con Thợ con rằng tập chấp bút cho Thầy chỉ vẽ, cho Thợ nghe ; khi con ngồi mà tập thì thần con cho tỉnh chẳng nhớ chi hết. Khi Thầy giảng thì làm cho con khó chịu một chút, rồi Thầy cho con viết mường tượng như con đặc vậy, mà không phải con đặt đầu Thầy đánh thần con theo Thầy lên không dặng Thầy dạy đồ nó viết chữ chi thì nó cứ viết theo, chớ con không biết gì hết, khi ấy con có hơi khó chịu như điên dính tay con vậy ấy là Thầy giảng. Song con đừng có lòng sợ thì Thầy mới dễ giảng.

Đãi con lấy chín cây nhang dặng Thầy làm phép trấn thần cho nó.

Tái câu : THĂNG.

THÁNH NGÔN

Đêm 26 tháng sáu năm bính dần.

Đức Cao-dài Ngọc-hoàng Thượng-đế giảng cơ.

Hi chư môn-đệ, Thầy muốn các con hội hiệp dặng nghe dạy, Thợ nghe. Kỳ mạc kiếp này, khiến mới có Tam-kỳ-Phổ-độ các sự hữu hình phải huỷ phá tiêu duyệt, Thầy đến chuyển đạo lập lại vô vi. Các con coi thử, bèn nào chánh lý, hữu hình, phải bị duyệt-dặng, chớ vô vi chẳng thể nào duyệt dặng; Thợ Thầy đã khiến con đi Đế-Thiên Đế-Thích dặng xem cho tạng mặt một sự hữu hình nơi thế gian này ai cũng nhìn nhận cho là tốt đại, mà con đã thấy nó còn bền vững dặng chẳng ? Lòng Đạo đức con Thầy thấy rõ, nhưng thời kỳ giả dối đã qua, thời kỳ chơn thật đến, Thầy không muốn cho con hao tài tổn của, mà gìn giữ sự giả dối, chẳng cần chi con nặng lo lập Thánh Thất của Thầy, và sùng tu Phật tượng chi hết, con hiểu bốn nguyên hóa sanh là bốn nguyên Thánh chất Thầy, Thầy khuyên con đừng dạ lo cho nhơn sanh mà thôi, phần hồn về Thầy. Con có biết sự chơn thật nơi nào mà phải khổ thân lo lắng con có phận sự rất lớn Thánh danh con cũng rất lớn. Thầy dặn con nhứt nhứt do mạng lệnh nơi Thầy mà thôi, con phải lập thành một nền tư bốn, chung lo cùng môn đệ của Thầy, ngày hằng góp nhóm lũy sức mỗi đũa lập một

sở học đường, một sở dưỡng lão ấu, và một nơi tịnh thất, còn chùa chuyễn thì ngày sau e cho con không đủ sức cai quản cho hết, ấy vậy đừng lo đến nữa, nghe và tuân theo, con phải đi công quả với Trung mà độ rồi như sanh, con có thể cho mấy đứa nó một thế gì phương tiện đi truyền đạo thì chung lo với nhau mà định liệu.

THĂNG.

*Đêm 27 tháng 6 Năm Bình-Dần,
Ngọc-hoàng Thượng-đế viết Cao-dài Giáo-dạo Nam-phương,
Hi chư môn-đệ như như nghe dạy :*

Sự chơn thật và sự giả dối mất phạm các con đầu có thể phân biệt đặng, một trường thử Thánh, Tiên, Phật, vì vậy mà phải lập nơi cõi thế gian này, nên buổi sanh thì dầu cho một kẻ phạm tục, tội lỗi biết đặng cơ quang-mầu nhiệm của đấng chí-tôn là trời-đã sắp thì cũng chẳng dám gây ra tội lỗi, mà lại còn có thể dặt đạo, mà găm ghề Thần, Thánh, Tiên, Phật, đặng nữa. Huống lại là các đấng ấy phải bị đọa trần mà biết mình, hằng giữ thì mầu nhiệm thử Thần, Thánh, Tiên, Phật chẳng có nghĩa lý gì hết, vì vậy mà Thầy hằng nói cùng các con rằng Thầy đến độ rồi các con là đến lập tại thế này.

Một trường thi công quả, các con muốn đến đặng nơi Cực-lạc thì phải đi tại cửa này mà thôi, Thầy lại khuyên nhỏ các con rằng, Thầy đã đến chung cùng với các con, các con duy có tu mà đắc đạo, phải đỏi lại cả bà thiên vạn ức như sanh còn phải bị luân-luân nơi khổ hải, chưa thoát khỏi luân hồi, để lòng từ bi mà độ rồi, nay tuy các con chẳng thấy đặng hành đi mầu nhiệm, mà chính mình Thầy đã đến nơi. Các con cũng nên tin nơi Thầy mà chớ rằng lời dạy Thầy, là chơn thật nếu các con đợi đến buổi chung qui hồn ra khỏi xác, muốn thấy cơ mầu nhiệm đặng thì chừng ấy đã muộn rồi, vậy các con khá tuân lĩnh dạy.

THĂNG

*Đêm 28 tháng năm Bình dần,
(Le 6 Aout 1926)*

Cái trách nhiệm ba con rất quang hệ trong việc đạo, nhưt là Thọ con đã hưởng cháng mũi trần, con đã đủ biết đến hay dở ở đời này ra làm sao vậy con phải riêng nghĩ lại tiền căn mà đừng mền hồng trần vì là chôn khổ hải đó con ỏi.

TRUNG THUỶNG SỞ

Trương-văn-Tấn

Nguyễn-kỳ-Hương

THẾ THƯỜNG TUẦN KIẾT TỰ NHIÊN HƯƠNG,

世 常 俊 傑 自 然 香

HÀ TẬT VẦN LAI DĨ TẬN TƯỜNG,

何 必 問 來 已 盡 詳

PHÚ QUÍ MÀNG MÔN TU VỊ NGỘ.

富 貴 滿 門 脩 未 遇

NHỨT GIA CỘNG LẠC HỮU THÀNH PHƯƠNG,

一 家 共 樂 有 成 芳

Thâu-nhập vị-môn-đệ :

THỜ như con không chê việc phò cơ thì Thầy cho chấp cơ với Hậu, những lúc có đàn tại nhà con. Còn bạn phò loan của Hậu còn lâu gặp, Thầy đã cho phép nó kiếm tập rồi ;

Con khá nghe lời Thầy, việc bút cơ là việc lớn trong Đạo nên khi nào phò cơ chấp bút phải duyệt tận phạm tâm, đừng lo lường đều chi trong trí của con, phải biết dùng cái chi Thánh, chi Phật, của con mà làm cho xứng đáng các vai tuồng, Thầy đã định, con ơi, cái bã vinh hoa con đủ thấy lường tận rồi, hết đời nào có ra chi, chi bằng biết Đạo hết lòng độ vớt chúng sanh, trẻ thơ trồng cây nơi con nhiều lắm đó, con à, cái công quả ấy, nếu con làm đặng thì con hưởng nhãn tiền, vì con làm nghĩa cho hơn sanh thì con được toại chí, rồi cái đạo tâm của con nó nở nan như tòa sen vậy, con sẽ thấy ấn chứng nhãn tiền chứ không phải đợi sau rồi mới thấy đàn, con đã hiểu ý Thầy chưa ?

THẮNG

Bình dân Niên mừng sáu tháng sáu Đức Lý Thái Bạch giảng cơ,

Cho M. NGUYỄN-NGỌC-THỜ.

MINH KỶ ĐẠI ĐẠO THOÁT MÊ ĐỒ.

明 其 大 道 脫 迷 途

LÝ CHÁNH TÂM KIÊN TỰ TÁNH MÔ,

理 正 心 堅 自 性 謨

GIỚI Ý THẬP TRẠI TAM TẠI ĐỊNH.

戒 意 十 齋 三 載 定

HẬN KỶ TRƯỜNG HƯỞNG NIỆM BỔ HỒ,
後 期 長 享 念 菩 湖

*Bính dần Niên 22 tháng sáu Đức Lý Giáo Tông giảng cơ,
Cho M. NGUYỄN-NGỌC-THƠ.*

CAO CHÂU TIỀC THƯỢNG DỤC CÔNG TÀO.
高 洲 節 上 欲 功 曹
KHẨU KHIỀM ĐÔNG PHONG KÊ VỊ TÀO,
口 欠 東 風 計 求 遭
ĐẠI THƯỢNG HỒ PHONG TRI CHÍ NGỘ,
臺 上 呼 風 知 至 遇
GIANG TRUNG PHÁ THUYẾT BÀN CAO.
江 中 破 水 是 旁 高
CÂU ĐỐI
對 句

CẤP TÂM THANH TỊNH NGỘ CHƠN KHÔNG.
急 尋 清 靜 遇 真 空
THÂN TÁNH HỒI TÂY MẠC CHUYỆN ĐÔNG,
收 性 回 西 莫 轉 東

*Bính-dần Niên 20 tháng sáu,
Đức Ngọc Hoàng-Thượng-Đế giảng cơ
Cho M. NGUYỄN-NGỌC-THƠ.*

Bài thứ nhất :

TÌU ĐIỀU SƠN-LÃNH SỚM CHIỀU TOÀN,
BỚ KHÁCH TÂM TIENG PHẢI SẤM THOÀN.
CỰU VỊ NHÀ XƯA SỚM TRỞ LẠI,
CHỜ MÈ TRẦN TỤC MẤT THANH NHÂN,

Bài thứ nhì :

TU HÀNH LÀ TRỌNG BỚ CON ỒI,
CUỘC THẾ GẦN TÀN CHỜ THẢ TRÔI.
TAN TÍNH LÀM SAO CƠ HỘI UÔNG,
NƯỚC TRÀNG ĐẤT LỖ KHỔ BÈ ỒI.

Bính-dần Niên 14 tháng sáu,
Đức Lữ-Tổ và Đức Trần Đoàn giảng cơ
tại chùa Phi-lai cho M. NGUYỄN-NGỌC-THƠ.

KHUÊ TINH HỘI NGỘ LẠC QUANG MINH,
奎 星 會 遇 樂 光 明
NHỨT QUỖ CÔNG THÀNH HỮU LỘC SINH.
一 簣 功 成 有 祿 生
NGUYỆT THƯỢNG TUNG SƠN DANH HIỀN ĐƯỢC,
月 上 嵩 山 名 顯 耀
THIÊN KINH CHIẾU MẠNG ĐỨC TOÀN THINH.
天 京 照 命 德 全 清

Bài thứ nhì :

KHUÊ TINH CHÓI RẠNG QUANG MINH,
NGÀN NĂM GẬP THUỞ THẮNG BÌNH LÀ ĐÂY,
ĐỨC NHUẦN CĂN TRƯỚC KHEO GIÀY,
ON TRÊN DANH TẠC QUA ĐAU THẺNG DUNG.
THĂNG.

IMPRIMERIE

ĐỨC LƯU-PHƯƠNG ẨN quán

館 印 芳 流 德

Rue Paul-Blanchy, N^o 394-396-398

SAIGON - TANDINH

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM